



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VEWL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE THANH TONG
Last Middle First

Current Address: 88/14B BÀ HUYEN THANH QUANG HOCHIMINH CITY VN

Date of Birth: _____ Place of Birth: _____

Previous Occupation (before 1975) Captain
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From _____ To _____
Years: 3 Months: _____ Days: _____

FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOC P.O. BOX 5435 ARLINGTON, VA 22205-0635	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Saigon, ngày 1.9.88.

Kính thưa Cô,

Xin phép Cô được gọi như thế, vì tôi không biết xưng hô bằng gì cho đúng! Nguyên tôi tên Lê Thanh Tông, Đại úy quân đội Saigon. Sau biến cố 75, tôi bị cải tạo tại U Minh 3 năm và hiện nay phải về làm ruộng ở nơi định quán là một vùng quê thuộc tỉnh An-giang. Gia đình tôi gồm 1 vợ, 6 con (5 trai và 1 gái út, được 14 tuổi). Đời sống rất chật và tinh thần thật bất ổn và khó khăn.

Năm 1984 tôi có làm 2 lần đơn gửi văn phòng ODP ở Thái Lan đề xin đi định cư ở Mỹ, nhưng không biết họ sẽ có tôi nữa không? Nay, nhân nghe thỏa hiệp ngày 15.7.88 đã được ký giữa 2 chính phủ Mỹ và VN về vấn đề định cư cho các Sĩ quan đã cải tạo về, tôi đã làm thêm một hồ sơ nữa, gửi cho văn phòng ODP ở Thái Lan ngày 1.9.88. Tôi vẫn bản khoăn không biết mình có tên trong danh sách được đi định cư không, nên tôi mạo muội gửi thư này thẳng đến Cô, tha thiết xin Cô giúp giùm trong khả năng và quyền hạn hoặc tình bạn bè cho tôi và gia đình sớm được đi định cư tại Mỹ (hoặc Úc) vì các bạn tôi cho biết Cô đã từng giúp đỡ một số anh em cùng hoàn cảnh như tôi trong nguyên vọng này và đã được kết quả khả quan.

Nếu không có gì làm phiền Cô thêm, xin Cô giúp giùm tôi có một các LỜI thư việc định cư chắc sẽ dễ dàng và hiệu quả hơn.

Tôi tốt nghiệp khóa 22 Võ bị Thủ Đức, số quân: 61/146232 Địa chỉ ngoại phong bì là của cha tôi. Nguyên Ông là Đốc sứ Hành chánh, làm Giám Đốc Công vụ khoảng 1964-1968. Ông cũng làm đơn xin đi định cư sau khi đã cải tạo 8 năm tại miền Bắc, song cũng không biết kết quả thế nào?

Cô có hồi âm xin gửi cho địa chỉ trên. Cuối thư, tôi và gia đình chân thành cảm ơn Cô rất nhiều. Nhau



TO SEP 14 1988

TRUONG THI NGOC DUNG

PO-BOX 5435

ARL-VA 22205-0335

COUNTRY OF DESTINATION USA

BY AIR MAIL-PAR AVION



Bien Chinh Market VIET NAM

Made by "Lien Hop" Inc-Ltd

FROM

LE THANH TONG : 88/14B

Ba HUYEN THANH QUAN TP.HO CHI MINH VIET NAM

TO OPEN CUT HERE

TO OPEN CUT HERE

CONTROL

☐ Card
☒ Doc. Request; Form 4/20/89
☐ Release Order
☐ Computer
☐ Form "D"
☐ ODP/Date _____
☐ Membership; Letter



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV # _____

VEWL. # _____

WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER
REGISTRATION FORM
(Two Copies)

I-171: Yes, N

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM LE THANH TONG
Last Middle First

Current Address 88/4 B Bã Huyện Thanh Quan TPHCM

Date of Birth 1941 Place of Birth Châu Đức

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND):

LÊ VĂN LÔI

Previous Occupation (before 1975) Thanh Tra (Phụ Thủ Tù)
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 6/24/72 To DEATH DATE: 05/06/89
Released: 01/18/82

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

SAD Y LAM CHANH



10/6/59

Y. CH

Trần Văn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN

Tỉnh, Thành phố

ANGIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Quyển số

87802

Số

58

Quận, Huyện

TX LONG XUYẾN

Xã, Phường

VY THANH

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ và tên người vợ TRẦN THỊ TRANG

Sinh ngày 12/06/1967

Quê quán THỐI THẠNH, VY THANH, AG

Nơi đăng ký thường trú 21/6 THỐI THẠNH

TX LONG XUYẾN, ANGIANG

Nghề nghiệp

VỢ TRƯỞNG

Dân tộc MIỀN

Quốc tịch VIỆT NAM

Số CMND hoặc Hộ chiếu 30727584

Họ và tên người chồng LÊ VĂN TRIẾT

Sinh ngày 01/06/1963

Quê quán PHÚ ĐỨC, PHÚ THẠNH, PHÚ TÂN

Nơi đăng ký thường trú PHÚ THẠNH,

HUYỆN PHÚ TÂN, ANGIANG.

Nghề nghiệp

LÀM HUỐNG

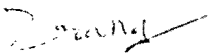
Dân tộc MIỀN

Quốc tịch VIỆT NAM

Số CMND hoặc Hộ chiếu 360055427

Kết hôn ngày 01 tháng 12 năm 1982

Chữ ký người vợ



TRẦN THỊ TRANG

Chữ ký người chồng



LÊ VĂN TRIẾT

TM/UBND

TX VY THANH

CHỦ TỊCH





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 350797584

Họ tên: TRẦN THỊ TRẦN

Sinh ngày: 1967

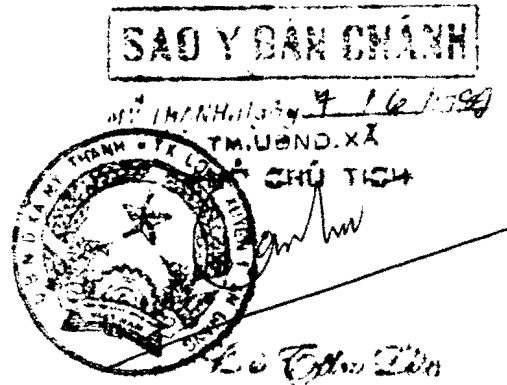
Nguyên quán: Mỹ Thới

Long Xuyên, An Giang

Nơi thường trú: Thới Thạnh, Mỹ

Thới, Long Xuyên, An Giang

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Hòa Hảo	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Sẹo chàm 62cm trên tr vớe dấu lông mày phải	
	NGÓN TRỎ PHẢI	 7... năm 1983 QUẢN LÝ CÔNG AN	
		<i>Châu Việt</i>	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **06055427**

Họ tên: **LÊ MINH TRIỆP**



Sinh ngày: **01-06-1963**

Nguyên quán: **Phước Lâm,**

Phước Tân, An Giang.

Nơi thường trú: **18/57, Xô Viết**

Ngoài Tỉnh, TP. Cần Thơ.

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Không	
	NGƯỜI TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Sẹo chấm, C 1,7cm, dưới sấu, đuôi máy phai.	
	NGƯỜI PHẢI	Ngày tháng: 04 năm 1978	
		Kính: Không Tay: Không Chân: Không Mắt: Không Mũi: Không Mồm: Không Tóc: Không Da: Không Móng: Không Mắt: Không Mũi: Không Mồm: Không Tóc: Không Da: Không Móng: Không	

SAC T BÀN CHÁNH

MỸ THẠNH 10/6/78
THÀNH PHỐ



CHỦ TỊCH

Phan Đức



lê minh triết

Nhà in PHU-TOAN Co. Ltd

Tên họ và nhĩ: Lê-Minh-Triết

Phái: Nam

Sinh: Ngày một, tháng sáu, năm một ngàn chín trăm sáu
 (Ngày tháng, năm)
mười ba (01-06-1963)

Tại: Mỹ-Trà

Ông: Lê-Thanh-Tổng
 (Tên họ)
 Tuổi: Hai mươi ba tuổi

Nghề: Công-Chức

Cư trú tại: Mỹ-Trà

Mẹ: Phạm-thị-Nhàn
 (Tên họ)
 Tuổi: Hai mươi lăm tuổi

Nghề: Công-Chức

Cư trú tại: Mỹ-Trà

Vợ: Vợ Chánh
 (Chồng hay thứ)
 Người khai: Lê-Thanh-Tổng
 (Tên họ)
 Tuổi: Hai mươi hai tuổi

Nghề: Công-Chức

Cư trú tại: Mỹ-Trà

Ngày khai: Ngày bốn, tháng sáu năm 1963

Người chứng thứ (nhất): Hồ-dăng-Khoa
 (Tên họ)
 Tuổi: Ba mươi tuổi

Nghề: Công-Chức

Cư trú tại: Mỹ-Trà

Người chứng thứ nhì: Trần-Quang-Ảnh
 (Tên họ)
 Tuổi: Ba mươi ba tuổi

Nghề: Tài-xế

Cư trú tại: Mỹ-Trà

CỘNG THẬT:

CHỖ NGƯỜI U. B. H. C. VÀ

MỸ-TRÀ

Lê Văn Vinh, ngày 28 tháng 6 năm 1963

ĐẠI-LƯU

TRỊCH-LƯC Y HỘ-CHÁNH

Mỹ-Trà, ngày 21-6-1963

Chủ-Tịch kiêm Hộ-Tịch,

Chủ-Tịch kiêm Hộ-Tịch
LÊ-VĂN-HƯƠNGLàm tại Mỹ-Trà ngày 4 tháng 6 năm 1963
 Người khai Hồ-tịch Nhận chứng

Tông (ký)

Vinh (ký)

Khoa (ký)

Ảnh (ký)

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường VY THẠNH
Huyện, Quận TX LONG XUYỀN
Tỉnh, Thành phố ANGIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT
Số 127
Quyển 02



GIẤY KHAI SINH (BẢN SAO)

Họ và tên TRẦN THỊ TRANG Nam hay nữ nữ
Ngày, tháng, năm sinh 15-07-1967 (ngày mười lăm tháng bảy năm một
ngàn chín trăm sáu mươi bảy).
Nơi sinh THỐI THẠNH, MY THANH, THỊ XA LONG XUYỀN, ANGIANG
Dân tộc KINH Quốc tịch VIỆT NAM

Phần khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>BÀI THỊ HOA</u>	<u>TRẦN VĂN CHỢ</u>
Tuổi	<u>1945</u>	<u>1944</u>
Dân tộc	<u>KINH</u>	<u>KINH</u>
Quốc tịch	<u>VIỆT NAM</u>	<u>VIỆT NAM</u>
Nghề nghiệp	<u>MÔI TRỢ</u>	<u>PHÒNG BÀN</u>
Nơi thường trú	<u>12/6 THỐI THẠNH, MY THANH, THỊ XA LONG XUYỀN, TX LONG XUYỀN, AG</u>	<u>12/6 THỐI THẠNH, MY THANH, THỊ XA LONG XUYỀN, TX LONG XUYỀN, AG</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
TRẦN VĂN CHỢ 1944 12/6 THỐI THẠNH, MY THANH, THỊ XA LONG XUYỀN, TX LONG XUYỀN, AG

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 10 tháng 6 năm 1989

T/M PHÓ BAN NHÂN DÂN

TRẦN VĂN CHỢ

(Đã ký)

Nguyễn Văn Sơn

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 10 tháng 6 năm 1989

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN TÊN, ĐÓNG DẤU

HỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sơn

Ban chỉ huy

Cộng-Hòa-Miền-Nam-Việt-Nam

Độc-Lập-Dân-Chủ-Hòa-Bình-Trung-Lập

Độc-Lập-Dân-Chủ-Hòa-Bình-Trung-Lập

H. 6. 29

Số 380/ CN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Họ và tên: **LÊ THANH TÙNG** tuổi 28
Sinh-quan: xã Thới Bình, huyện Thới Tân, An-giang
Nơi về ngụ: 18/7, xã Thới Bình, huyện Thới Tân, An-giang
Nguyên là: Đại úy Trại bị Quân (cộng-hòa) trong
quân đội ngụy-quyền Sài Gòn.

Đã theo học lớp quân-huấn 28 tháng kể từ ngày 30.6.75
đến ngày 22.11.77. Nay anh hoặc chị được về sum-hợp
với gia đình tiếp tục học tập, lao động để trở thành người
lành ăn lương thiện.

Yêu cầu các cơ quan, đoàn-thể Cách-Mạng địa-
phương hết sức giúp đỡ anh hoặc chị
phấn-đấu tốt.

Nhân-dạng:

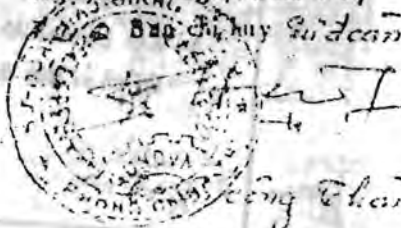
Cao: km, G1

Dấu vết đặc-biệt:

Chấm lư năng (chấm lư)

Lưu-phu cách học

Ngày 22 tháng 11 năm 1977



Kính Thành

**NHỮNG ĐIỀU QUY-ĐỊNH CHO
NGƯỜI GIỮ GIẤY CHỨNG-NHẬN NÀY.**

- 1- Phải tuân theo luật-lệ, chế độ quy-định của chính-quyền cách-mạng.
 - 2- Phải xuất trình giấy chứng nhận này với cán-bộ cơ-sở.
 - 3- Giấy này không thay thế cho giấy thông-hành, ở đâu phải xin giấy phép của chính-quyền địa-phương.
 - 4- Không được cho người khác mượn giấy chứng nhận này.
- Nếu làm mất phải báo-cáo với cơ-quan an-ninh nơi mất và Chính-quyền nơi cấp giấy chứng nhận.
- b- Khi Ủy-ban nhân-dân cách-mạng báo gọi thì phải đến đúng hẹn.



Joe

QUỐC GIA Y BAN CHINA

CHANG FENG 503

QUAN 3 1 năm 19

QUANG 9

Dinh...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY QUÂN MÌNH NHÂN DÂN

Số: 020 5060

Họ tên: **BUI VAN MINH**

Sinh ngày: **24-1-1956**
Nguyên quán: **Hải Phòng.**

Nơi thường trú: **10/10 Kỳ Đồng,
TP. Hồ Chí Minh.**

Dân tộc: **Kinh** .. Tôn giáo: **Thiên Chúa**



NGÓN TRỎ TRÁI NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chàm c, 1, 2cm
trên trước đầu mày
phải.

Ngày 22 tháng 12 năm 1978

THỦ LƯU ĐƠN ĐẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN
THỦ TRƯỞNG ĐỒNG AN QUẢN 3



Thị p

33. 760
BAN CÔNG Y BẢN CHÍNH
QUẬN 9
Ngày 29 tháng 12 năm 1972
QUẬN 9
THÀNH PHỐ
CHỦ NGHĨA
LÊ PHÍ
400
Dinh Phi Phi



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 020503980

Họ tên: LÊ THANH NGUYỄN

Sinh ngày: 06-9-1958

Nguyên quán: Châu Đốc,

An Giang.

Nơi thường trú: 139/F2 Lý Chính
Thắng, Q3, TP. Hồ Chí Minh.

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo chằm c, 1,5 cm dưới
sau đuôi, mắt phải.

Ngay 07 tháng 12 năm 1978



THỦ LƯU ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TÝ CÔNG AN
BỘ CÔNG AN

Trần Xuân Diễm

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

Saigon, ngày 7.7.89

Kính Bà,

Tôi về cũng sáng sáng khi nhận được thư Bà phúc đáp thư tôi gửi năm 1988 về việc xin giúp đỡ' cho tôi và gia đình được định cư tại Hoa Kỳ theo chương trình ODP và từ nhân chính trị đi cải tạo về.

Nay, tôi gửi kèm theo thư này toàn bộ hồ sơ của tôi và gia đình. Đồng thời gửi luôn giấy ra trại và chứng tử' của cha tôi (ông đã chết đau 7 năm đi cải tạo tại Thanh Hóa) với lời yêu cầu khẩn thiết Bà giúp đỡ' ghép hồ sơ của tôi về chung với cha tôi vì ông vẫn mới một năm trước hợp của ông được ưu tiên cứu xét hơn tôi do thời gian cải tạo dài hơn.

Cha tôi trước khi mất cũng đã có gửi hồ sơ xin đi định cư tại Hoa Kỳ cũng liệt với tôi, nhưng sao đã hơn một năm qua mà chưa có' hồi đáp? Rồi so thay bình tất do hậu quả quá nhiều thiếu thốn và Kham Khở', đã làm ông suy nhược đến Kiệt sức, chết đi trong khi trong lòng còn nuôi một hy vọng chờ ngày ra đi!

Ngày xưa, tôi theo học tại trường Thủ Khoa Nghĩa châu Đức cũng quê và cũng tương với Bà Hiệp Louman (theo lời các bạn tôi nói lại). Nếu đúng vậy, nhờ Bà chuyển giao lại lời thăm hỏi và chúc sức khỏe đến ông bà Hiệp của tôi và xin bà Hiệp nghĩ tình đồng hương và đồng trường, giúp tôi và gia đình sớm được giải quyết đi định cư tại Hoa Kỳ, thì tôi vô cùng mừng ơn.

Trong khi chờ đợi kết quả' cứu xét và can thiệp, tôi xin kính chúc Bà và gia đình luôn luôn vui, khỏe, may mắn. Kính chúc quý Hôi đạt được thật nhiều kết quả' trong công tác nhân đạo quý giá của mình.

Kính Thủ

Marcel

LÊ THANH TÔNG

88/148 Bà Huyện Thanh

Quận - Hồ Chí Minh City

Bà KHÚC MINH THƠ

P.O. BOX 5435, ARLINGTON,

VA 22205-0635

Air Mail



CHÍNH MẠC CỘNG HÒA
THỊ-XÃ CẦN THƠ

TRÍCH LỤC

KHAI - SÁNH

QUẬN NHƯT

Quận I khu phố: AN LẠC

KHU PHỐ AN LẠC

Năm: 1972

Số hiệu: 815

TRÍCH LỤC Y BỘ ĐỘI
Khu phố AN LẠC

Tên họ đ. con n.đ	LE-MINH-BAO
Nam hay nữ	Nam
Sinh ngày nào	Mười chín tháng ba d. 1972
Sinh tại đâu	Khu Phố An Lạc Thị Xã Cần Thơ
Tên, họ cha	Le-Thanh-Tong
Cha làm nghề gì	Quan nhân
Nhà cửa ở đâu	Thị Xã Cần Thơ
Tên, họ mẹ	Phạm Thị Nhan
Mẹ làm nghề gì	Công-chức
Nhà cửa ở đâu	Thị xã Cần Thơ
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ chánh HT số 83 Mỹ Trà 1962

T. Khu Phố An Lạc ngày 21 tháng 3 năm 1972

NGƯỜI KHAI

HỘI VIÊN HỘ TỊCH

Le thanh Tong

Tran van Ngoc

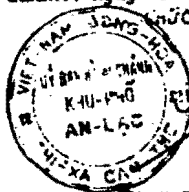
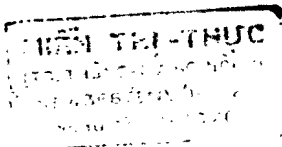
1. Le-thanh-Long

2. Lien Lam Tai

TRÍCH LỤC Y BỘ ĐỘI

Cũn.đ. ngày 24/3 1972

Khu Phố AN LẠC



Tran van Ngoc



VIỆT NAM ĐÔNG ĐÃ

TRICH LUC BAN KHUAI THAO BAN THU TAI PHONG LUC-SY HOA
HOK-HAI HUNG-KYEN CHAUDOC.

du 7 juillet 1948

ACTE DE MORTUITE tenant lieu d'acte de Naissance de
LE - THANH - TONG

D'un mil neuf cent quarante huit, et le sept du mois de
juillet, à neuf heures du matin,

par devant nous MONTAGNE, Juge de Paix à compétence étendue
de Chaudoc, étant en notre Cabinet, sis au palais de Justice de
cette ville, assisté de Messieurs, DUCNG-LUC-THUY, Greffier et
Le-van-Canh, interprète assermenté pour la langue annamite,

Ont comparu les sieurs:

Le-NGUYEN-VAN-LAY, surveillant des services Pénitentiaires
20-LE-VAN-LAM, - id -
30-LE-VAN-HAU, - id -
demeurant tous à Chaudoc ville.

Lesquels témoins nous ont déclaré et attesté connaître
parfaitement.

LE-VAN-TONG de sexe masculin, et savoir qu'il est né au
village de PHU-LAM (Chaudoc) en l'année mil, neuf cent quarante
un (1941) de LE-VAN-LOI et de fous PO-THY-Ro.

Et qu'il est à leur connaissance que les causes pour les-
quelles Le-van-LOI ne peut représenter l'acte de naissance
de son fils Le-thanh-Tong, proviennent de la destruction des
registres de l'Etat-Civil du dit village.

Signé: MONTAGNE DUCNG-LUC-THUY LE-VAN-CANH

En large est écrit:

Enregistré à Vinh-Lang

Le 17 Juillet 1948 folio 12 case et volume 57

recu: Gratin. /-

Le receveur de l'Enregistrement signé: NGUYEN-NINH-TAM (cancr)

TRICH LUC Y THAO BAN CHANH

CHAUDOC, ngày 30 tháng 8 1965

CHANH-LUC-SY

Giá tiền: 5000

Đã soát: Tương



NGUYEN-Si-Gi
Chanh Luc-Sy

Cộng hòa Dân-quốc Việt-Nam 5/II

CỘNG-HÒA

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

PHÒNG LỤC-SỰ TÒA SƠ-THẨM

(GREFFE DU TRIBUNAL DE 1^{ère} INSTANCE DE _____)

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

(Extrait du registre des actes de naissance)

Phường An-Lạc, thị xã Cantho

(NAM PHẦN)

(Sud Việt-Nam)

NĂM 1974

(Année)

SỐ HIỆU 701

(Acte No)

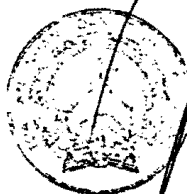
Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Lê thị Minh-Tân
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	NỮ
Sinh ngày nào (Date de naissance)	01-03-1974
Sinh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Phường An-Lạc, thị xã Cantho
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Lê-Thanh-Tông
Cha làm nghề gì (Sa profession)	Cuốn-nhân
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Thị xã Cantho
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Phạm thị Nhân
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	Nội-trợ
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Thị xã Cantho
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	Vợ chánh HT số: 33 / Y-Trị 1966

Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme)

Cantho, ngày 15-07-1974

CHÁNH LỤC-SỰ
(LE GREFFIER EN CHIEF)

Thẩm-Phán,



-Phan-Hu-1-

in: 20 (cần cũ)

in số: 7114
(once No)

Trích lục số 463 cấp cho Thụ-vân-Thường.

VIỆT-NAM: QUONG-HOA

Trích lục văn kiện thổ vĩ hộ tịch lưu-trữ tại
Phòng Lưu-Bu Công Sự-Pháp Anh-Định.-

Acte de notoriété tenant lieu d'acte de naissance
de....., Thụ-vân-Thường.....

Ngày 4 Juin 1943
Acte de notoriété
tenant lieu
d'actes de naissance
de.....
Thụ-vân-Thường
et de.....

D'un acte de notoriété, délivré le 4 Juin 1943
par l'oncleur Nguyễn-Thị, Juge de Paix à Compétence
étendue de Mỹ-Tho, et enregistré;

Il est extrait ce qui suit :

Lesquels témoins, après avoir entendu lecture et
traduction de l'article 16 de l'arrêté du 17 Novembre
1947 de Sr. le Président du Gouvernement provisoire de
la Cochinchine et des articles 161 et suivants du Code
Pénal modifié par le Décret du 21 Décembre 1946, pour
rendre hommage à la vérité et consent préalablement
prêté, nous ont déclaré et attesté, sous peine de droit
connaître parfaitement :

1°)..... la nommée Thụ-vân-Thường, du sexe
féminin et savoir qu'elle est née le Cinq Mars Mil neuf
cent trente neuf au village d'An-Hội Canton de Bình-Huân
province de Bentre, de père Thụ-vân-Thường et de mère
Nguyễn-thị-Lep; et 2°).....

Desquels faits que les témoins susnommés nous
ayant certifié sincères et véritables nous avons délivré
le présent acte de notoriété pour suppléer aux actes de
naissance de....., de Thụ-vân-Thường et de.....

Ngày 4 tháng 6 năm 1943
(1) Lập lại số ngày tháng
về năm trên đây mỗi
khi xin trích lục.

TRÍCH LỤC Y TẾNH BẢN CHÍNH
Mỹ-Tho, ngày 4 tháng 6 năm 1943



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH BIÊN-PHONG
QUẬN CAO-LÃNH
XÃ MỸ-TRÀ

TRÍCH - LỤC

CHỨNG - THU HÔN - THƯ

Số hiệu 98

Tên họ người chồng LE THANH-TUẤN

Nghề-nghiep Công nhân

Sanh ngày tháng năm 1941

Tại Xã Phú-Lam (Tân-Châu)

Cư sở tại Xã Phú-Lam (Tân-Châu)

Tạm trú tại Xã Mỹ-Trà (Cao-Lãnh)

Tên họ cha chồng LE VĂN-LỢI (sống) 41 tuổi

Tên họ mẹ chồng ĐO THỊ-HO (chết)

Tên họ người vợ PHẠM THỊ-NHÂN

Nghề-nghiep Công nhân

Sanh ngày 5 tháng 3 năm 1959

Tại Xã An-Hoai Tân-Châu-Thành (Tỉnh Bến-Tre)

Cư sở tại Xã An-Hoai Tân-Châu-Thành (Tỉnh Bến-Tre)

Tạm trú tại

Tên họ cha vợ PHẠM VĂN-TRUÔNG (sống) 40 tuổi

Tên họ mẹ vợ HOUYEN THỊ-ĐI (sống) 44 tuổi

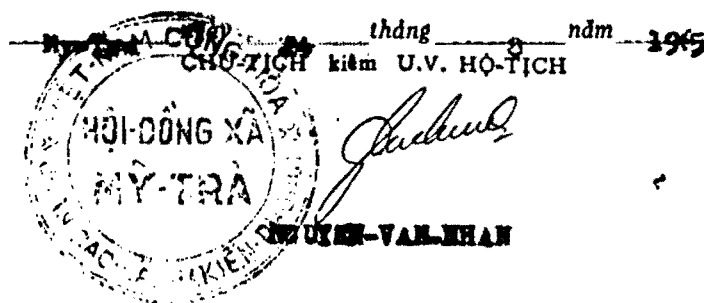
— Ngày cưới Ngày mùng bốn, tháng tám, năm một ngàn chín trăm năm

— Vợ chồng có hay không lập hôn khế (Không) mười hai

ngày tháng năm

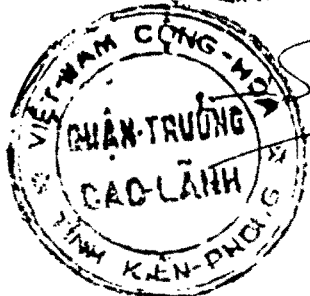
tại

TRÍCH Y BỐN CHÁNH



Nhà in Thành-Văn - Cao Lãnh

CHỖ TÍCH KIỂM U.V. HỘ-TỊCH
Mỹ Trà
Cao Lãnh ngày 26 tháng 8 năm 1965
QUẢN-TRƯỞNG



PHẠM VĂN-MINH QUẢN
MỸ-TRÀ

Nhà in PHU-TOAN Co., Anh

Tên họ an nhĩ: Lê-Minh-Trà
 Phái: Nam
 Sinh: Ngày mười, tháng ba, năm một ngàn chín trăm
 (Ngày tháng, năm) sáu mươi bốn
 Tại: Mỹ-Trà
 Cha: Lê-Thanh-Tổng
 (Tên họ)
 Tuổi: Hai mươi ba tuổi
 Nghề: Học-sinh
 Cư trú tại: Mỹ-Trà
 Mẹ: Phạm-thị-Khân
 (Tên họ)
 Tuổi: Hai mươi bốn tuổi
 Nghề: Nội-trợ
 Cư trú tại: Mỹ-Trà
 Vợ: Vợ-chánh
 (Chánh hay thứ)
 Người khai: Lê-Thanh-Tổng
 (Tên họ)
 Tuổi: Hai mươi ba tuổi
 Nghề: Học-sinh
 Cư trú tại: Mỹ-Trà
 Ngày khai: Ngày mười một, tháng ba, năm 1964
 Người chứng thứ (nhất): Lê-Hồng-Phước
 (Tên họ)
 Tuổi: Ba mươi một tuổi
 Nghề: Công-chức
 Cư trú tại: Mỹ-Trà
 Người chứng thứ nhì: Trần-quang-Ảnh
 (Tên họ)
 Tuổi: Ba mươi một tuổi
 Nghề: Tài-xế
 Cư trú tại: Mỹ-Trà

TRICH-LUÛC Y ĐỘ CHÁNH
 Mỹ-Trà, ngày 21.6.1968
 Chủ-rịch kiêm Hộ-Tịch,

CHỦ TỊCH

LÊ VĂN HẠCH

CHUNG CHẤT:

CHỦ TỊCH HUYỆN U. B. H. C. X. G.

MỸ-TRÀ

Cục Lãnh, ngày 21.6.1968

QUẢN-TRƯỞNG

Làm tại Mỹ-Trà

Người khai

số 11

Hộ tịch

tháng 3

năm 1964

Niên chứng

Tông (ký)

Vinh (ký)

Phước (ký)
Ảnh (ký)

VIỆT-NAM CÔNG-HÒA

TỈNH **KIÊN-HÒA**

QUẬN **TRƯỚC-GIANG**

XÃ **AN-HỘI**

HỒ TỊCH VIỆT-NAM

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Năm: **1966**

Số hiệu: **II94**

Tên, họ mẹ	Lê-Minh-Son
Phái	Nam
Sinh ngày	Chín tháng năm, năm 1966
Nơi sinh	Bảo-Sanh Tọa-thị-Hải Kiên-Hòa
Tên, họ cha	Lê-Thanh-Tổng
Nghề nghiệp	Quân nhân
Cư sở tại	KBC. 4100
Tên, họ mẹ	Phạm-thị-Nhân
Nghề nghiệp	Công-nhức
Cư sở tại	An-Hội Kiên-Hòa
Vợ chánh hay vợ thứ . .	Vợ chánh

SAO Y BỘ CHÁNH

AN-HỘI

ngày **6** tháng **6** năm **1966**

CHỦ TỊCH Ủ. B. **H.O.** XA

Kia
Nguyễn Văn Trường

Đinh Văn Khoa

VIỆT NAM CÔNG HOA
QUÂN LỰC VIỆT NAM CÔNG HOA
QUÂN ĐOÀN IV + QUÂN KHU 4

HÙNG - CHI TẠI NGỦ

Số : 1245 / LD74QY/NV

CHỨNG NHẬN :

Họ và tên : LÊ-THANH-TÔNG
Cấp bậc : Đại-Úy Số quân : 61/146.232
Ngày và nơi sinh : 1941 tại Phu-Lâm (Châu-Đốc)
Con ông : LÊ-VAN-LÔI
và Bà : DỖ-THỊ-RỎ
Ngày nhập ngũ : 02 tháng 03 năm 1966
Thời gian gián đoạn công vụ : KHÔNG
Hiện đang tại ngũ và phục vụ tại : Liên-Đoàn 74 QUÂN-Y
LÝ DO : Để bố tức hồ sơ dự thi đi thất cho con

xếp cao Lê minh Triết.

KBC. 6298, ngày

3 Th.4. 1971

Y-Sĩ TRƯỞNG tá DẠNG-HUY-LƯU
Liên-Đoàn-Trưởng Liên-Đoàn 74 Quân-Y
Kiêm Y-Sĩ-Trưởng Quân-Đoàn IV



-H/L

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số 813/PS

Xã, Thị trấn _____
Thị xã, Quận _____
Thành phố, Tỉnh _____BẢN SAO
GIẤY KHAI SINHSố _____
Quyển số _____

Họ và Tên	B. N. H. Nguyễn Văn B.		Nam, nữ
Sinh ngày	22/07/1976		
tháng, năm			
Nơi sinh	B. N. H. Nguyễn Văn B.		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	B. N. H. Văn Minh 1976	Lê Thanh Huyền 1978	
Dân tộc	Kinh		
Quốc tịch	Việt Nam		
Nghề nghiệp	B. N. H. Văn Minh & B. N. H. Văn B.		
Nơi ĐKKK thường trú	10/10 Lý Thường Kiệt 05 10/10 Lý Thường Kiệt 05		
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	B. N. H. Văn Minh 1976		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đã ký ngày 19 tháng 9 năm 198

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Ngày 20 tháng 9 năm 198

TM/UBND 05 ký tên đóng dấu



Nguyễn Văn Hải

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, Phường 17

Huyện, Quận 3

Tỉnh, Thành phố HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu số HT12/P3

QB số

Ngày

Số

04/85

Quyển số 02

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG

VỢ

Họ và tên

Đào Văn Minh

Lê Thanh Nguyên

Bí danh

Sinh ngày tháng 24-03-1956

06-09-1958

Năm hay tuổi

27

sinh

Việt

Nam

Nghề nghiệp

Công nhân ngành

Nhân viên ngành

châu bang Quận 3

văn Hoa Hồng im

Nơi đăng ký

10/10 Kỵ Đông F17

88/14 B An Huyen Thanh

nhân khẩu

Quận 3 TP. HCM

Quận F17 Quận 3

thường trú

TP. HCM

TP. HCM

Số giấy chứng minh nhân dân: 020556607

020503960

hoặc hộ chiếu

Đăng ký ngày 12 tháng 1 năm 19 85

Người chồng ký

Người vợ ký

TM. UBND



THỦ KÝ

Trưởng

M3u HT3/P3

Thành phố, Tỉnh Sài Gòn

S6 4I92

Quyền sở

[illegible]

U MINH Đ. O. I
HỒ TỊCH
ĐÃ KIỂM TRA

KHAI SANH

Số hiệu 245

Tên, họ đủ-nhi : LÊ-THÀNH-NGUYỄN
Phái : Nữ
Sanh (Ngày, tháng, năm) : Ngày sáu, tháng chín, năm 1958
Tại : Xã Tuyên-Thạnh
Cha (Tên họ) : LÊ-Văn-Lời
Tuổi : 37 Tuổi
Nghề : Phó Tỉnh-Trưởng
Cư trú tại : Tuyên-Thạnh
Mẹ (Tên họ) : Nguyễn-Thị-Gần
Tuổi : 34 Tuổi
Nghề : Nội-Trợ
Cư trú tại : Tuyên-Thạnh
Vợ (Chánh hay thứ) : Vợ-Chánh
Người khai (Tên họ) : Lê-Văn-Lời
Tuổi : 37 Tuổi
Nghề : Phó Tỉnh-Trưởng
Cư trú tại : Tuyên-Thạnh
Ngày khai : Ngày sáu, tháng chín, năm 1958
Người làm chứng thứ nhất (Tên họ) : Phạm-Thị-Phùng
Tuổi : 28 Tuổi
Nghề : Nữ Hộ-Sinh
Cư trú tại : Tuyên-Thạnh
Người làm chứng thứ nhì (Tên họ) : Trương-Thị-Kiểu
Tuổi : 22 Tuổi
Nghề : Phụ Hộ-Sinh
Cư trú tại : Tuyên-Thạnh

MIỄN THI-THỰC

Số: 245/CHV/1/20
Ngày 03-09-1979

Trích y bộ sanh, tờ
số: 245 năm 1958.

Tuyên-Thạnh, ngày 13/01/79
ỦY/Hộ-Tịch

Lập tại Tuyên-Thạnh Ngày, 6 tháng 9 năm 1958
Người khai, Hộ-Lai, Nhân Chứng,

Lê-Văn-Lời
(kýt tên)

Phùng-Thương
(kýt tên)

Phạm-Thị-Phùng
Trương-Thị-Kiểu
(kýt tên)

Số: 1236 /HBP.17

CHỨNG NHÂN

Thường 17

Thường 17

Thường 17

Thường 17

Người khai (Tên họ) :

TK/NTP/101

DANH-DU TO-QUOC TRACH NHIEM

VIET-NAM CONG - HOA

BO QUOC - PHONG

BO TONG - THAM - MUI Q.L.V.N.C.H.

TRUONG TIEP - VAN Q.L.V.N.C.H.

Chung nam Trung-Uy LE - THANH - TONG so quan 61/146.232
da tot nghiệp khoa SI QUAN TIEP VAN 70 - B2

UU-HANG

VAN - BANG

So : 3075

KBC. 3456, ngày 27.10.70

Chi Huy Truong
Truong Tiep Van QUYNH
Dai-Ta PHAM VAN THONG

(ky ten va dong den)

KBC. 4202, ngày 29.10.70

Tong Cuc Truong Tong Cuc Tiep Van
Thieu-Tuong DONG - VAN - KHUYEN

(an ky)

SAO Y DAN CHIEU



KBC. 4202, ngày 9 Th.9. 1974

Y. Si Trung tá HANG-HUY-I LU
Thiếu tá HANG-HUY-I LU
Kiến Y-Si-Tướng Quân Đoàn IV

VIET NAM CONG HOA
QUAN LUC VIET NAM CONG HOA
QUAN DOAN IV & QUAN KHU 4
LIEN DOAN 74 QUAN Y

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT8/PS

Xã, Thị trấn Phước
Thị xã, Quận 3
Thành phố, Tỉnh HCM

BẢN SAO
GIẤY CHỨNG TỬ

Số 34
Quyển số 01

Họ và tên Nam hay nữ	LÊ VĂN LỢI Nam
Sinh ngày, tháng, năm	1941
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam
Nơi ĐKNK thường trú	Quận 8/143 Hà Huyện Thanh Quan
Ngày, tháng, năm chết Nơi chết	06-5-1989 88/143 Hà Huyện Thanh Quan
Nguyên nhân chết	Bệnh phổi
Họ, tên, tuổi người báo tử Nơi ĐKNK thường trú	Lê Thanh Nguyên 88/143 BMTQ
Số giấy CM, giấy CNCC Quan hệ với người chết	con ruột

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 05 tháng 5 năm 1989

TM/UBND 27/01

(Ký tên, đóng dấu)



Đã ký ngày 19 tháng 5 năm 1989

TM/UBND 27/01

(Ký tên, đóng dấu)

Đinh thị Mai

Trưởng ban Nhân Dân

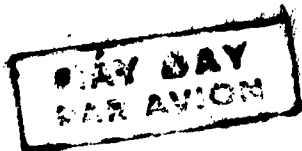
FROM: LÊ THANH TONQ

NO 88/14B. RUE BÀ HUYNH THANH QUAN,

TP HO CHI MINH
CITY.



JUL 11 8 1989

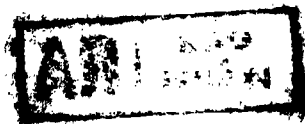


TO: BÀ KHUOC MINH THO

PO BOX. 5435

ARLINGTON VA 22205.0635.

U.S.A



VIỆT - NAM CỘNG - HOÀ

TỈNH PHONG - DINH

BON SAO LỤC BỘ SANGH TẠI XÃ TÂN-AN

Năm 1969

Số liệu A877

Tên họ đứa con nít	LÊ-DINH-LAM
Nam hay nữ	Nam
Sinh ngày nào	Chín tháng tám d1 năm 1969
Sinh tại đâu	Tân-An Phong-Dinh
Tên họ cha	LÊ-THÀNH-TÔNG
Cha làm nghề gì	Quân nhân
Nhà cửa ở đâu	Tân-An Phong-Dinh
Tên họ mẹ	PHẠM-THỊ-NHÂN
Mẹ làm nghề gì	Công nhân
Nhà cửa ở đâu	Tân-An Phong-Dinh
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ chánh KT số 83 Kỳ-Tra Cao-Lãnh 1965

Tại Tân-An ngày 15 tháng 08 năm 1969

NGƯỜI KHAI

HỘI-VIÊN HỘ-TỊCH

Lê-Thành-Tông

Ký tên hoặc đóng dấu

Ta Thành Tông

NGƯỜI CHỨNG

10 Lê-Thành-Tông

20 Trần-Thành-Tông

Chung cho hợp pháp chữ ký ngang

đầy của U.B.H.C. xã

ngày 196

TRƯỞNG

TRÍCH LỤC Y BỘ ĐỜI

Tân-An ngày 10/8 1969

Ủy Ban Hành Chánh Xã

XÃ-TRƯỞNG

ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH

PHONG-DINH
TÂN-AN
ngày 19 tháng 8 năm 1969
TỈNH-TRƯỞNG

CONTROL

____ Card
____ Doc. Request; ~~Form~~
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date
____ Membership; letter 8/20/89